

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CHÂU Á  
THÁI BÌNH DƯƠNG (API)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 162<sup>A</sup>/2020/CV- API

Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận báo cáo Hợp nhất

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2020

6 tháng 2020 trước và sau soát xét kiểm toán

**Kính gửi :** - **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**  
- **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Tên đơn vị : Công ty Cổ phần Đầu tư Châu Á – Thái Bình Dương

Mã cổ phiếu : API

Địa chỉ: Tầng 3 tòa nhà Grand Plaza 117 Trần Duy Hưng, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Căn cứ vào thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 06/10/2015 về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức niêm yết quy định giải trình nguyên nhân khi xảy ra trường hợp sau:

\* Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

\* Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo chính quý 2 đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;

Công ty Cổ phần Đầu tư Châu á Thái Bình Dương xin giải trình trên báo cáo tài chính soát xét năm 2020 cụ thể như sau:

3. Chênh lệch lợi nhuận sau thuế giảm trên 10% năm nay so với năm trước trên BCTC:

6 tháng đầu năm 2019 Công ty mẹ và các công ty con không có nhiều sản phẩm bất động sản bàn giao cho khách hàng để đủ điều kiện ghi nhận doanh thu theo thông tư 200 nên doanh thu 6 tháng đầu năm 2019 đạt 108.7 tỷ đồng, lợi nhuận kế toán sau thuế -10.1 tỷ đồng

Trong 6 tháng đầu năm 2020, lợi nhuận sau thuế ghi nhận được chủ yếu đến từ Công ty con là Công ty Cổ phần APEC Land Huế với doanh thu ghi nhận được khoảng 200 tỷ



đồng. Một phần nhỏ doanh thu còn lại trên báo cáo Hợp nhất từ hoạt động cho thuê lại đất có hạ tầng KCN và kinh doanh khách sạn của công ty trong tập đoàn.

Chính điều này làm cho lợi nhuận tại báo cáo KQKD quý 2.2020 trên báo cáo Hợp nhất tăng mạnh so với KQKD cùng kỳ năm trước.

4. Báo cáo tài chính Hợp nhất quý 2.2020 đã công bố so với báo cáo kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên do nguyên nhân sau:

Chỉ tiêu	Báo cáo HN quý 2.2020	Kiểm toán soát xét	Chênh lệch	Giải trình
Doanh thu bán hàng và cc dịch vụ	247,224,965,309	247,224,682,829	0.00%	
Doanh thu hoạt động tài chính	14,018,066,782	16,312,488,026	14.07%	Điều chỉnh bổ sung dự thu lãi cho vay
Chi phí tài chính	4,421,566,687	7,499,436,242	41.04%	Điều chỉnh bổ sung dự trả lãi cho vay
Chi phí bán hàng	10,585,270,126	10,585,270,126	0.00%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	34,117,917,376	34,124,517,376	0.02%	Ghi nhận thêm một số khoản chi phí doanh nghiệp khác.
Lợi nhuận thuần	43,772,227,549	42,982,166,758	-1.84%	Từ hai nguyên nhân chính trên làm chênh lệch lợi nhuận thuần
Lợi nhuận khác	2,081,921,884	2,081,921,881	0.00%	
Lợi nhuận trước thuế	45,854,149,433	45,064,088,639	-1.75%	
Chi phí thuế TNDN hiện hành	14,507,586,642	14,966,909,255	3.07%	
Chi phí thuế TNDN hoãn lại		1,831,710,989	100.00%	Trên báo cáo mẹ bổ sung bút toán trích lập dự phòng, khoản lỗ của Công ty con. Theo TT 202 khi hợp nhất sẽ tính thuế hoãn lại 20% của phần lãi tăng thêm.
Lợi nhuận sau thuế	31,346,562,791	28,265,909,255	-10.90%	Nguyên nhân chính từ việc bổ sung bút toán chi phí thuế TNDN hoãn lại

Trân trọng !

Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu VP


  
**P. TỔNG GIÁM ĐỐC**
  

  
**PHẠM DUY HÙNG**